

SỐ 498

KINH SỞ PHẦN THUYẾT

*Hán dịch: Đời Triệu Tống, Đại sư Thi Hộ,
người Thiên Trúc.*

QUYỂN THƯỢNG

Bấy giờ, Đức Thế Tôn đến gặp vị trưởng thượng tên là Ca-diếp ở Ưu-lâu-tần-loa. Khi Đức Thế Tôn từ xa đi lại, Ca-diếp trông thấy nên đến bạch với Phật:

–Kính chào Đại Sa-môn! Ngài cần gì? Y phục, thực phẩm hay những thứ vật dụng, tôi xin cúng dường đầy đủ.

Thế Tôn bảo Ca-diếp:

–Cho tôi nghỉ lại trong trú xứ của ông một đêm.

Ca-diếp thưa:

–Căn nhà này không phải chỗ ở của tôi mà là nơi tôi thờ lửa. Nay có một con rồng lớn đang chiếm cứ ở đây, có đầy đủ thần thông và oai lực, nếu Ngài nghỉ lại thì sợ nó làm hại.

Khi ấy, đến lần thứ hai, thứ ba, Đức Thế Tôn cũng vẫn bảo Ca-diếp:

–Hãy cho tôi nghỉ lại trong căn nhà này một đêm!

Ca-diếp cũng đôi ba lượt khuyên Đức Phật:

–Con rồng lớn trong căn nhà ấy, tôi sợ nó làm hại Ngài.

–Ông hãy tin lời tôi!

Lúc ấy, Đức Thế Tôn suy nghĩ: “Ta không cần nhiều lời, nên khởi tâm Bi quyết định thì sự việc sẽ chuyển đổi.” Suy nghĩ rồi, Đức

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế Tôn bước vào trong căn nhà thờ lửa, xếp y Tăng-già-lê làm tư, để lên nơi cỏ sạch và kiết già an tọa.

Khi ấy, rồng tức giận vô cùng, bèn phun lửa khói mù mịt cả căn nhà. Đức Thế Tôn bèn nhập Tam-muội Hỏa giới, cũng phun ra khói lửa bao quanh căn nhà đó, tạo thành một khối lửa lớn bùng cháy dữ dội. Rồng lại phun ra ngọn lửa đủ đủ các màu sắc xanh, đỏ, vàng, trắng... Đức Thế Tôn cũng hiện ra ngọn lửa có nhiều màu sắc như vậy.

Lúc này, Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp cùng các đệ tử đứng quanh căn nhà đầy lửa cháy, xem xét sự việc. Ca-diếp nói:

–Vị Đại Sa-môn này tướng hảo trang nghiêm bậc nhất, trước đây không chịu nghe lời ta, chắc bị rồng hại.

Nhưng chỉ trong khoảnh khắc, ánh sáng từ oai lực của rồng bị Đức Thế Tôn dùng sức thần thông chế ngự tiêu phục. Bấy giờ, Ca-diếp mới biết Đức Phật có thần thông. Cuối đêm, tùy lúc Đức Phật hiện thần thông. Ca-diếp lân la đến quan sát, thấy ánh sáng từ oai lực của rồng yếu dần, ngược lại, hào quang của Đức Thế Tôn càng lúc càng rõ. Khi trời gần sáng, Đức Thế Tôn đã hàng phục được rồng, bắt bỏ vào trong bình bát, đem đến chỉ cho Ca-diếp thấy và bảo:

–Đây là con rồng trong căn nhà thờ lửa, ta đã tiêu phục nó. Rồng này rất dữ, nếu người bình thường thì không thể vào trong căn nhà đó được.

Bấy giờ, Ca-diếp rất thán phục, phát sinh tâm tin thanh tịnh và suy nghĩ: “Tâm xuất gia của ta, lẽ nào không được như vậy?” Vào sáng sớm, Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp sắp làm lễ tế lửa, suy nghĩ: “Đại Sa-môn ấy có oai lực lớn, đầy đủ thần thông, thậm chí oai lực như rồng còn bị tiêu phục. Hôm nay vào sáng sớm, ta làm lễ tế lửa, còn buổi chiều thì Đại Sa-môn ấy theo sự việc ứng hiện thần thông.” Lúc ấy, Đức Thế Tôn biết Ca-diếp đã tin thần thông của Phật nên vào buổi sáng, Ngài dùng thần thông tiêu phục Ca-diếp trong lúc ông ta làm phép tế lửa. Do đó, Ca-diếp rất thán phục, phát khởi tâm tin thanh tịnh, suy nghĩ: “Tâm xuất gia của ta lẽ nào không được như vậy?”

Vào buổi chiều, khi Ca-diếp sắp làm lễ tế lửa, suy nghĩ: “Đại

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sa-môn đó có oai lực lớn, đầy đủ thần thông, thậm chí cho đến oai lực như rồng kia còn bị thâu phục. Nay ta chỉ nên tế lửa vào buổi chiều, còn Đại Sa-môn kia thì ứng hiện thần thông vào buổi sáng.” Đức Thế Tôn biết Ca-diếp đã tin thần thông của Phật, nên vào buổi chiều, Đức Thế Tôn dùng thần thông thâu phục Ca-diếp trong lúc ông ta đang làm lễ tế lửa, khiến ông ta phát sinh tâm tin thanh tịnh và suy nghĩ: “Tâm xuất gia của ta lẽ nào không được như vậy?”

Ca-diếp lại đốt lửa và làm những pháp lễ bái khác nhưng lửa đều không cháy. Ông ta lấy cây khô ném vào trong đó cũng lại không cháy. Tiếp tục lấy cỏ khô, phân bò khô, bơ, dầu... nhiều thứ ném vào đồng mỗi lửa để có thêm tác dụng nhưng cũng không được gì. Ông ta liền đọc thần chú: “Y lê tát ca đa lê tát ca” và nói: “Tất cả đều phải cháy, sao vật này không cháy?” Đọc thần chú rồi, lửa cũng không cháy.

Khi ấy, Ca-diếp suy nghĩ: “Đại Sa-môn đó có đầy đủ thần thông, oai lực lớn, cho đến oai lực như rồng lửa còn bị hàng phục, ta phải dùng vật gì để cúng dường?” Đức Thế Tôn biết Ca-diếp đã tin thần thông của Phật, liền hiện sức thần thông làm ngọn lửa đó bùng cháy. Ca-diếp rất thán phục, liền phát khởi tâm tin thanh tịnh và suy nghĩ: “Tâm xuất gia của ta lẽ nào không được như vậy?”

Ca-diếp làm pháp tế lửa xong, muốn dập tắt ngọn lửa đó nhưng không được, mới xúc đất đổ vào, dùng tro ném vào, xách nước tưới cũng không thể dập tắt. Ông ta lại đọc thần chú: “Y lê tát ca đa lê tát ca” và nói: “Mọi thứ đã cháy rồi, sao không tắt đi?”, nhưng ngọn lửa cũng không tắt. Khi ấy, Ca-diếp suy nghĩ: “Đại Sa-môn đó đầy đủ thần thông, có oai lực lớn, cho đến oai lực như rồng kia còn bị hàng phục, ta phải dùng vật gì để cúng dường?” Đức Thế Tôn biết Ca-diếp đã tin thần thông của Phật, liền dùng sức thần thông làm tắt ngọn lửa. Ca-diếp rất thán phục, phát khởi tâm tin thanh tịnh và suy nghĩ: “Tâm xuất gia của ta lẽ nào không được như vậy?”

Lại nữa, vào ban ngày, Ca-diếp vừa nằm nghỉ, Đức Thế Tôn hóa ra năm trăm ông già giống như Ca-diếp, đều đến chỗ ở của Ca-diếp, đến nơi, các vị ấy đều nói lớn tiếng cười đùa. Do những âm thanh ấy khiến Ca-diếp giật mình thức giấc và nghĩ: “Sao hôm nay ta ngủ quá say thế? Người đồng đạo đến mà ta không hay biết gì?”

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Khi ấy, những người biến hóa kia đều khen ngợi:

–Lành thay, lành thay!

Ca-diếp mới nhìn kỹ xung quanh, thấy hình tướng mỗi người đều giống như mình nên suy nghĩ: “Những người biến hóa này há chẳng phải là do thần lực của Đại Sa-môn kia hiện ra? Vị Đại Sa-môn ấy đầy đủ thần thông, có oai lực lớn, cho đến oai lực như rồng còn bị hàng phục, ta phải dùng vật gì để cúng dường?”

Khi ấy, Đức Thế Tôn biết Ca-diếp đã tin thần thông của Phật, mới thấu hỏi thần lực thì những người hóa hiện kia cùng biến mất. Ca-diếp rất thán phục, liền phát khởi tâm tin thanh tịnh và suy nghĩ: “Tâm xuất gia của ta lẽ nào không được như vậy?”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ra khỏi trú xứ của Ca-diếp, đến bờ sông Nê-liên, dưới tàng cây A-nhã-bá-la thuộc thôn Kha-na. Thế Tôn bước đi, dung mạo luôn khả kính, oai nghi đầy đủ, đến đó rồi, Đức Thế Tôn tạm dừng chân nghỉ ngơi. Lúc ấy, Ca-diếp suy nghĩ: “Hôm nay chúng ta đến bờ sông Nê-liên làm phép tẩy tịnh bằng nước. Vị Đại Sa-môn kia cũng đến đó.” Ca-diếp cùng các đệ tử đi đến bờ sông, vừa tới nơi thấy nước sông chảy ngược, lại nghĩ: “Nước sông này chảy ngược, có lẽ do thần lực của Đại Sa-môn kia tạo ra chăng? Vị Đại Sa-môn ấy có oai lực lớn, đầy đủ đại thần thông, cho đến oai lực của rồng còn bị thấu phục, ta phải dùng vật gì để cúng dường?”

Đức Thế Tôn biết Ca-diếp đã tin thần thông của Phật, liền thấu hỏi thần lực thì nước sông lại chảy xuôi dòng như trước. Ca-diếp rất thán phục, phát khởi tâm tin thanh tịnh và suy nghĩ: “Tâm xuất gia của ta lẽ nào không được như vậy?”

Lại nữa, Đức Thế Tôn lần lượt muốn qua sông Nê-liên để vào trong thôn Phược tượng. Lúc này, bỗng nhiên mây đen kéo đến, mưa tuôn tầm tã, nước sông chảy cuộn cuộn tạo nên âm thanh như tiếng còi hú và Đức Thế Tôn đang lội giữa dòng nước chảy xiết.

Nhưng Đức Thế Tôn vẫn khoan thai tiến bước và dòng nước rẽ làm hai, theo từng bước đất bằng nổi lên. Trước đó, Ca-diếp suy nghĩ: “Đại Sa-môn kia đang ở giữa dòng sông chảy xiết lẽ nào không bị cuốn trôi?” Suy nghĩ rồi, liền thấy Đức Thế Tôn đang đi, nước rẽ làm đôi, theo từng bước chân đất bằng nổi lên, từ từ tới bờ bên kia. Ca-diếp rất thán phục và suy nghĩ: “Chuyện thật hy hữu,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khó được! Danh hiệu của Đại Sa-môn này ở thế gian ta chưa từng nghe.” Bấy giờ, Ca-diếp phát khởi tâm tin thanh tịnh và nghĩ: “Tâm xuất gia của ta lẽ nào không được như vậy?”

Ca-diếp thấy Đức Phật hóa hiện những thần thông như thế, liền chuyển tâm phát khởi sự tin thanh tịnh tối thượng, càng thêm ái kính và nghĩ: “Đức Phật, bậc Đại Sa-môn ấy có thể hóa hiện những thần thông như thế, ta phải dùng những vật gì để cúng dường?”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn đã qua bờ bên kia, vào thôn Phược Tượng nghỉ ngơi. Ngay đêm ấy, Thiên vương Trì Quốc ở phương Đông đến chỗ Đức Phật cung kính lễ bái, hào quang nơi thân vị ấy tỏa sáng, chiếu rộng lớn, Ca-diếp cũng trông thấy, nên mới rạng sáng, liền đến chỗ Đức Phật thưa hỏi:

–Thưa Đại Sa-môn! Trong đêm hôm, vì sao ở phương Đông có hào quang tỏa sáng rộng khắp?

Đức Thế Tôn bảo:

–Đêm hôm rồi, nơi hướng Đông có hào quang hiển hiện là do Thiên vương Trì Quốc đến lễ bái ta, hào quang nơi thân vị ấy tỏa sáng chiếu rọi như vậy.

Ca-diếp liền nghĩ: “Danh hiệu của vị thần ấy ta tuy nghe nhưng chưa được gặp, huống gì vị ấy lại đến lễ bái Đại Sa-môn này, thật là hy hữu khó có được.” Sau đấy, liền phát khởi tâm tin thanh tịnh, lại nghĩ: “Tâm xuất gia của ta lẽ nào không được như vậy?”

Vào đêm thứ hai, Thiên vương Tăng Trưởng ở phương Nam đi đến chỗ Đức Phật cung kính lễ bái, hào quang nơi thân vị ấy cũng tỏa sáng chiếu rộng khắp, Ca-diếp cũng trông thấy, nên rạng sáng liền đến chỗ Phật thưa hỏi:

–Thưa Đại Sa-môn! Đêm qua, vì sao có hào quang từ phương Nam tỏa sáng rộng lớn?

Đức Thế Tôn đáp:

–Vào đêm qua, ánh sáng ở phương Nam xuất hiện là vì Thiên vương Tăng Trưởng đã đến chỗ ta lễ bái, hào quang nơi thân vị ấy tỏa sáng như vậy.

Ca-diếp suy nghĩ: “Danh hiệu của vị thần đó ta tuy nghe nhưng chưa được gặp, huống gì vị ấy lại đến lễ bái Đại Sa-môn này. Thật là việc hy hữu khó có được.” Do đó Ca-diếp liền phát khởi tâm tin

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thanh tịnh và nghĩ: “Tâm xuất gia của ta lẽ nào không được như vậy?”

Vào đêm thứ ba, Thiên vương Quảng Mục ở phương Tây đi đến chỗ Đức Phật cung kính lễ bái, hào quang nơi thân vị ấy cũng tỏa sáng chiếu rọi rộng khắp, khiến Ca-diếp cũng trông thấy, nên mờ sáng liền đến gặp Đức Phật, thưa hỏi:

–Thưa Đại Sa-môn! Đêm qua, vì sao ánh sáng từ phương Tây chiếu lại cũng tỏa rộng khắp như vậy?

Đức Thế Tôn đáp:

–Đêm qua, hào quang từ phương Tây xuất hiện là vì Thiên vương Quảng Mục đã đến lễ bái ta, hào quang nơi thân vị ấy tỏa sáng như vậy.

Ca-diếp liền nghĩ: “Danh hiệu của vị thần đó ta tuy nghe nhưng chưa được gặp, huống gì vị ấy lại đến lễ bái Đại Sa-môn này, thật là điều hy hữu khó có được.” Do đó Ca-diếp liền phát khởi tâm tin thanh tịnh và nghĩ: “Tâm xuất gia của ta lẽ nào không được như vậy?”

Vào đêm thứ tư, Thiên vương Đa Văn ở phương Bắc đi đến chỗ Đức Phật cung kính lễ bái, hào quang nơi thân vị ấy cũng tỏa sáng, chiếu rọi rộng khắp, Ca-diếp cũng trông thấy, nên sáng sớm liền đến chỗ Đức Phật thưa hỏi:

–Thưa Đại Sa-môn! Đêm rồi, vì sao ánh sáng nơi phương Bắc chiếu lại cũng tỏa sáng rộng khắp như vậy?

Đức Thế Tôn đáp:

–Đêm qua, hào quang đến từ phương Bắc là vì Thiên vương Đa Văn đi đến lễ bái ta, hào quang nơi thân vị ấy chiếu sáng như vậy.

Ca-diếp liền suy nghĩ: “Danh hiệu của vị trời đó ta tuy nghe nhưng chưa được gặp, huống gì vị ấy lại đến lễ bái Đại Sa-môn này, thật là điều hy hữu khó có.” Do đó Ca-diếp liền phát khởi tâm tin thanh tịnh, lại nghĩ: “Tâm xuất gia của ta lẽ nào không được như vậy?”

Vào đêm thứ năm, Thiên vương Đế Thích ở phương trên đi đến chỗ Đức Phật cung kính lễ bái, hào quang nơi thân vị ấy cũng tỏa ra, chiếu sáng rộng khắp, Ca-diếp cũng trông thấy, nên rạng ngày liền tới chỗ Đức Phật thưa hỏi:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Thưa Đại Sa-môn! Đêm qua vì sao có ánh hào quang từ phương trên chiếu lại, tỏa sáng rộng khắp như vậy?

Đức Thế Tôn trả lời:

–Đêm hôm rồi, hào quang ở phương trên hiện ra là do Thiên vương Đế Thích đến đánh lễ ta, hào quang nơi thân vị ấy tỏa sáng rộng khắp như thế.

Ca-diếp suy nghĩ: “Danh hiệu của vị trời ấy ta tuy nghe nhưng chưa được gặp, huống gì là vị đó lại đến đánh lễ Đại Sa-môn này, thật việc rất hy hữu khó có.” Do đó Ca-diếp phát khởi tâm tin thanh tịnh và nghĩ: “Tâm xuất gia của ta lẽ nào không được như vậy?”

Vào đêm thứ sáu, Tứ đại Thiên vương ở bốn phương và Thiên chủ Đế Thích ở phương trên, cùng nhau đến lễ bái Đức Phật. Hào quang của Tứ đại Thiên vương hợp lại tỏa sáng, chiếu rọi bốn phương, còn hào quang nơi thân Đế Thích chiếu sáng phương trên. Nhưng toàn bộ các thứ ánh sáng ấy đều bị ánh hào quang nơi Tam-muội của Đức Thế Tôn thâm phục. Đêm ấy, cũng trông thấy hào quang tỏa sáng, nên rạng sáng Ca-diếp đi đến chỗ Đức Phật, thưa hỏi:

–Thưa Đại Sa-môn! Đêm qua, vì sao hào quang nơi bốn phương và phương trên đều chiếu sáng?

Đức Thế Tôn đáp:

–Đêm qua, hào quang nơi bốn phương và phương trên cùng tỏa chiếu khắp là vì Tứ đại Thiên vương và Thiên chủ Đế Thích đồng đến lễ bái ta, hào quang nơi thân của các vị ấy cùng chiếu sáng rộng khắp như vậy.

Bấy giờ, Ca-diếp suy nghĩ: “Năm phương đều đến lễ bái Đại Sa-môn này, ta xem việc ấy thật là hy hữu.” Do đó Ca-diếp phát khởi tâm tin thanh tịnh và nghĩ: “Tâm xuất gia của ta lẽ nào không được như vậy?”

Đức Thế Tôn lại bảo Ca-diếp:

–Nay vì ta, ông đến rừng Am-ma-lặc nhặt trái cây nơi ấy đem về.

Ca-diếp vì tâm thán phục thần thông của Đức Phật, nên vâng lời đến nhặt trái cây đem về dâng cho Phật.

Đức Thế Tôn lại bảo:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Và ông cũng vào rừng Ha-lê-lặc hái vị thuốc nơi đó đem về.

Theo lời chỉ dạy, Ca-diếp cũng đi hái vị thuốc ấy đem về dâng cho Phật.

Đức Thế Tôn lại bảo:

–Ông đi đến chỗ cây Thiệm bộ hái trái, chọn những thứ trái vừa ý hái đem về.

Cũng theo lời chỉ dạy, Ca-diếp đi hái trái cây đem về dâng cho Phật.

Đức Thế Tôn lại bảo tiếp:

–Ông hãy đến châu Bắc Câu-lô lấy cơm đem về đây.

Như lời Đức Phật chỉ dạy, Ca-diếp đi tới nơi kia lấy cơm đem về dâng cho Phật.

Đức Thế Tôn lại bảo:

–Ông đến cõi trời Tam thập tam lấy hoa Mạn-đà-la nơi ấy đem về.

Ca-diếp vâng lời, đi lấy hoa đem về dâng cho Phật.

Bấy giờ, Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp biết Đức Thế Tôn có nhiều thần thông như vậy, chuyển hướng phát khởi tâm tin thanh tịnh tối thượng. Đức Thế Tôn biết Ca-diếp suy nghĩ như vậy, nên đến trước mặt, dùng thần lực bay vào hư không, biến ra các thân tướng khác nhau, hiện bày ba oai nghi:

1. Oai nghi đứng.
2. Oai nghi đi.
3. Oai nghi kiết già.

Đức Thế Tôn hiện ra các tướng oai nghi như vậy, chỉ trong chớp mắt, như dòng nước chảy xiết, các tướng cũng hiện ra cũng như thế. Lại ở trong hư không hóa hiện các thứ báu như: đèn đài, lầu gác, lại hiện ra sắc tướng vàng ròng. Đức Thế Tôn thị hiện các thứ thần thông xong, rồi thu hồi thần lực trở về như cũ.

Thường năm, Ca-diếp chọn một ngày làm lễ hội tế trời trong trú xứ của mình, tại thành Vương xá. Vua Tần-bà-sa-la của nước Ma-già-đà và tất cả dân chúng khắp nơi đều đến dự lễ hội. Ca-diếp biết đã đến lúc bày biện, tổ chức hội, nên trở về trú xứ và suy nghĩ: “Ta thường tổ chức lễ hội tế trời hằng năm, nay là đúng lúc, vua và dân chúng đều tề tựu đông đủ. Đại Sa-môn kia thân tướng diện mạo

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đẹp đẽ, xa lìa mọi thứ phiền trược, không sinh sân hận, luôn có lời hay ý đẹp, ai thấy Ngài cũng đều được hoan hỷ. Đó là Bạc Thiện Nhân tối thượng, nếu như ông ấy đến chỗ ta, trong lúc ta đang hành lễ tế trời thì phải làm sao?”

Khi ấy, Đức Thế Tôn biết được tâm niệm của Ca-diếp, liền dùng thần lực hiện đến châu Bắc Câu-lô, như thường lệ đi khát thực, rồi trở về bên núi Tuyết an tọa thọ thực, xong thì vào am cỏ nghỉ một đêm. Lúc này, Ca-diếp làm phép tế trời rồi, lễ hội cũng hoàn mãn, Ca-diếp ăn uống no nê nhưng thức ăn vẫn còn quá nhiều, thấy thế bèn nghĩ: “Trong lúc này, nếu Đại Sa-môn kia đến đây, ta sẽ dâng cúng thức ăn.” Đức Thế Tôn biết được ý nghĩ ấy, nên từ hư không hiện ra ngay trước mặt Ca-diếp. Ông ta thấy vậy thưa:

Đại Sa-môn đã đến! Hôm qua, tôi bày biện lễ hội tế trời, Ngài ở đâu sao không đến?

Thế Tôn đáp:

–Ta biết được ý nghĩ của ông nên không đến.

Và Thế Tôn nói lại những ý nghĩ của Ca-diếp. Ca-diếp lại hỏi:

–Hôm nay vì sao Đại Sa-môn lại đến?

Thế Tôn đáp:

–Ta cũng biết được ý niệm của ông muốn cúng dường thức ăn, nên ta mới đến.

Lúc ấy, Ca-diếp suy nghĩ: “Thật là hy hữu, khó được. Đại Sa-môn này biết được tâm ý của ta, chắc là như ta, cũng đạt được A-la-hán.”

Đức Thế Tôn biết suy nghĩ của Ca-diếp nên nói:

–Này Ca-diếp! Ông chẳng phải là A-la-hán và không biết pháp của A-la-hán.

Ca-diếp nghe rồi lại suy nghĩ: “Đại Sa-môn này biết tất cả tâm, ý, suy xét của ta, thật là hy hữu, hy hữu!” Suy nghĩ rồi, đầu mặt đánh lễ dưới chân Phật và bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con nay xin quy y Phật, xuất gia thọ giới Cụ túc. Nguyện xin Thế Tôn Từ bi nhận cho.

Đức Phật bảo:

–Này Ca-diếp! Nay ông không nên theo Phật xuất gia. Vì sao? Là vì quốc vương nước Ma-già-đà cùng dân chúng đều cung kính

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cúng dường ông. Ông là bậc Thiện nhân đứng đầu trong những người trí thức thân thuộc ở vùng này. Nay phải tự suy xét và suy nghĩ lại.

Tôn giả Ca-diếp bạch Phật:

–Xin Đức Thế Tôn đừng nói vậy! Xin Đức Thế Tôn đừng nói vậy! Con ở chỗ Đức Thế Tôn tâm quá vui mừng, được sự an lạc không cùng thì cần gì phải suy xét nữa. Nay con quyết định quy y Phật, xuất gia. Vì sao? Thưa Thế Tôn! Vì con đã xuất gia rồi, nên đối với các Sa-môn, Bà-la-môn trong chúng ngoại đạo sẽ hàng phục tất cả những kẻ lỗi lầm, phỉ báng, làm người lãnh đạo tông phái, tuần tự kinh hành nơi đại thành Vương xá để hiện rõ con là bậc trưởng thượng Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp nay đã được giải thoát ngay trong pháp thanh tịnh của Đức Thế Tôn. Vì vậy, con nay quyết định quy y Phật, xuất gia. Xin Đức Thế Tôn thương xót tiếp độ.

Đức Phật bảo:

–Này Ca-diếp! Ông đã quyết định quy y theo Phật xuất gia, việc này rất tốt. Vậy nay ông hãy về trụ xứ cùng với các đệ tử bàn luận.

Lúc này, Ca-diếp vâng lời chỉ dạy của Đức Phật, trở về cùng các đệ tử nghị bàn. Ca-diếp nói:

–Các ông nên biết! Đức Phật là Đại Sa-môn, đầy đủ thần thông, có oai lực lớn, bất kỳ ai được gặp Ngài đều hoan hỷ. Ta đối với Đức Phật phát sinh tâm tin thanh tịnh tột bậc, nên nay quyết định quy y Phật, xuất gia.

Các đệ tử nói:

–Thưa Thánh giả! Thánh giả là bậc thầy của chúng con mà còn phát tâm dũng mãnh như vậy, lẽ nào mọi người chúng con không xuất gia sao? Thế thì hôm nay chúng con cũng xin quy y Phật, xuất gia.

